

Số 84 /KH-UBND

Đắk Nông, ngày 17 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quan điểm

- Gia đình là tế bào của xã hội, nơi duy trì nòi giống, môi trường quan trọng hình thành, nuôi dưỡng, giáo dục nhân cách con người và lưu giữ, trao truyền các giá trị văn hóa dân tộc, là nền tảng xây dựng xã hội hạnh phúc trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy phát triển bền vững, là trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội.

- Phát huy vai trò của gia đình nhằm tạo môi trường giáo dục sớm, góp phần xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, phát triển toàn diện, trở thành trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi để các gia đình nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần, tiếp cận các giá trị tốt đẹp của nền văn hóa, văn minh, nhân loại và các thành tựu của khoa học công nghệ.

2. Mục đích, yêu cầu

- Tăng cường sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp của các ngành, đoàn thể, địa phương trong việc thực hiện Kế hoạch của tỉnh.

- Triển khai sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030.

- Nâng cao nhận thức của Nhân dân trong việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, để gia đình thực sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, là hạt nhân, tế bào lành mạnh của xã hội, tổ ấm của mỗi người; là nơi nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc; phát huy, nhân rộng các giá trị tốt đẹp của gia đình, thúc đẩy phát triển bền vững đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu 1: Phần đầu đến năm 2030 đạt 95% trở lên các gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức về văn hóa ứng xử, kỹ năng giáo dục đạo đức, lối sống, tình yêu thương, truyền thống dân tộc và các giá trị văn hóa tốt đẹp; phòng ngừa rủi ro, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình; đặc biệt quan tâm hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số.

- Mục tiêu 2: Phần đầu đến năm 2030 đạt 95% trở lên các gia đình được tuyên truyền, giáo dục về truyền thống dân tộc, truyền thống văn hóa, truyền thống gia đình và tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị tốt đẹp của gia đình hiện đại.

- Mục tiêu 3: Phần đầu đến năm 2030 đạt 95% trở lên các địa phương có mô hình về truyền thông, giáo dục xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cơ sở.

- Mục tiêu 4: Phần đầu đến năm 2030 đạt 95% trở lên các địa phương đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào hương ước, quy ước của dòng họ, cộng đồng dân cư.

- Mục tiêu 5: Phần đầu đến năm 2030 đạt 95% trở lên nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được giáo dục, tư vấn về hôn nhân gia đình, kiến thức, các kỹ năng ứng xử, xây dựng gia đình hạnh phúc.

- Phần đầu hàng năm 90% vụ việc bạo lực gia đình được giải quyết theo quy định pháp luật; 95% trở lên người bị bạo lực gia đình được hỗ trợ cung cấp các dịch vụ thiết yếu; 95% trở lên địa phương có mô hình can thiệp, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình nhằm giảm tác hại của bạo lực gia đình, đặc biệt với phụ nữ, người yếu thế và trẻ em.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về giá trị gia đình trong tình hình mới

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng và mọi cá nhân trong xã hội, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò, giá trị của gia đình trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển gia đình. Tăng cường, đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống ngay từ trong gia đình; giáo dục, phòng ngừa tác động tiêu cực ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình, đặc biệt là các gia đình trẻ.

- Tích cực tuyên truyền các gương gia đình tiêu biểu về văn hóa gia đình, ứng xử chuẩn mực; trang bị, phổ biến kiến thức, kỹ năng để các gia đình chủ động phòng, chống sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội; kế thừa và tiếp thu có chọn lọc những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm nhằm nâng cao nhận thức để xoá bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình; phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, bảo vệ sự ổn định và phát triển của gia đình.

- Hằng năm hướng dẫn, tổ chức chiến dịch truyền thông hưởng ứng ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3), ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình, ngày Thế giới xoá bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (25/11) với nội dung thiết thực, phù hợp điều kiện thực tế ở địa phương nhằm tạo sự lan tỏa, hiệu ứng xã hội mạnh mẽ tôn vinh giá trị gia đình.

2. Xây dựng môi trường gia đình văn minh, hạnh phúc, tạo điều kiện cho mọi thành viên thụ hưởng thành quả phát triển

- Tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc, giá trị gia đình; xây dựng nhân cách đạo đức, lối sống văn minh cho thế hệ trẻ thông qua sự phối hợp giáo dục từ gia đình, nhà trường và xã hội. Xây dựng gia đình là một môi trường an toàn cho trẻ em, bài trừ lối sống vị kỷ, thực dụng.

- Xây dựng kế hoạch triển khai “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình” (theo Hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch); chú trọng tổ chức thực hành các hành vi văn hóa lành mạnh, ứng xử chuẩn mực trong gia đình nhằm tạo sự gắn kết, trao truyền và phát huy giá trị gia đình truyền thống tốt đẹp.

- Tiếp tục triển khai xây dựng các mô hình gia đình kiểu mẫu “ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền” trong các Phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Tăng cường giáo dục nền nếp, lối sống tích cực, văn minh cho từng thành viên trong gia đình, tập trung vai trò nêu gương của ông bà, cha mẹ cho con cháu. Xây dựng và nhân rộng mô hình “bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương” nhằm tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tấm gương gia đình tiêu biểu, hạnh phúc; đồng thời phê phán, lên án, đấu tranh với những hành vi lệch chuẩn tạo dư luận tiêu cực, tác động xấu tới cộng đồng để góp phần điều chỉnh nhận thức, thái độ, hành vi của mỗi gia đình. Xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công tác gia đình và lĩnh vực gia đình.

3. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình

- Kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện công tác gia đình các cấp bảo đảm tinh gọn, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, có sự gắn kết nội dung gia đình với các lĩnh vực có liên quan; phát triển mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

- Xây dựng các chương trình, đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực theo hướng tích hợp đa ngành. Tăng cường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp.

- Xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về gia đình, kịp thời hướng dẫn, đề xuất, kiến nghị những phát sinh, bất cập cần điều chỉnh.

4. Phát huy hiệu quả các nguồn lực đầu tư, huy động xã hội hóa, phát triển lĩnh vực gia đình

- Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước cho công tác gia đình. Ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng các mô hình câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình; sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật về gia đình.

- Khuyến khích, huy động các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ gia đình; chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình dân tộc thiểu số; tạo điều kiện để các gia đình tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ xã hội.

5. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về gia đình

- Tiếp tục cụ thể hóa và tổ chức thực hiện tốt các chính sách, pháp luật về gia đình theo hướng lấy gia đình làm trọng tâm, bảo đảm sự gắn kết xã hội và vai trò của gia đình, hướng đến mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, chú trọng đến đối tượng trẻ em và người bệnh tật, người cao tuổi.

- rà soát các văn bản có liên quan về chính sách gia đình trên địa bàn tỉnh để điều chỉnh cho phù hợp với chủ trương của Đảng và các văn bản Trung ương; tăng cường cập nhật, theo dõi các quy định, chính sách của Trung ương có liên

quan đến lĩnh vực về gia đình để tham mưu triển khai kịp thời, có hiệu quả tại địa phương.

- Xây dựng danh mục dịch vụ công thuộc lĩnh vực gia đình, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ xã hội cơ bản đối với gia đình. Hỗ trợ về kiến thức xây dựng gia đình phát triển bền vững, hạnh phúc và thực hiện bình đẳng giới. Huy động các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ gia đình và chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ các gia đình nghèo, khó khăn hoạn nạn; bảo đảm gia đình được tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản công bằng, bình đẳng, thuận lợi. Gắn việc thực hiện công tác xây dựng gia đình với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Xây dựng, thực hiện và triển khai các Đề án, chiến lược về gia đình giai đoạn 2021-2030 theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành nhằm phát huy hiệu quả, đồng bộ trong hỗ trợ, cung cấp dịch vụ xã hội cơ bản cho gia đình; trong đó, ưu tiên hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình dân tộc thiểu số được tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ xã hội thuận lợi, bình đẳng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này; Tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch vào cuối năm 2030.

- Xây dựng các chương trình, đề án thuộc lĩnh vực gia đình. Truyền thông, giáo dục về gia đình.

- Triển khai Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; Bộ chỉ số về gia đình hạnh phúc (sau khi có hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch); khuyến khích sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật chủ đề tôn vinh, phát huy giá trị gia đình; nêu cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong gìn giữ di sản văn hóa dân tộc, kế thừa, phát triển văn hóa dân gian, xây dựng phong trào văn hóa cơ sở, phong trào thể dục thể thao và ứng xử văn minh trong du lịch, hưởng thụ văn hóa.

- Kiện toàn, đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp; phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp chỉ đạo đưa nội dung giáo dục về gia đình vào các chương trình giáo dục và đào tạo, phù hợp với yêu cầu của từng môn học, cấp học.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền về công tác gia đình trong tình hình mới; xây dựng chương trình, dành thời lượng các chuyên trang, chuyên mục để đăng tải các tin, bài, phóng sự... tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Sở Y tế

Chỉ đạo tăng cường các hoạt động, loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho gia đình; Chủ trì, phối hợp xây dựng chương trình truyền thông vận động gia đình thực hiện chính sách dân số trong tình hình mới; xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số kết hợp công tác gia đình và trẻ em tại cơ sở.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em, chăm sóc người cao tuổi.

- Lồng ghép các nội dung của Kế hoạch này trong công tác xây dựng, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và các chiến lược, chương trình, đề án có liên quan theo từng giai đoạn.

6. Sở Tư pháp

Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân, gia đình; đẩy mạnh hướng dẫn, kiểm tra hoạt động hòa giải ở cơ sở liên quan đến gia đình; nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật.

7. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình. Đồng thời, lồng ghép xây dựng gia đình văn hóa với công tác phòng, chống ma túy, phòng chống tội phạm.

8. Sở Tài chính

Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao cho các cơ quan đơn vị và khả năng ngân sách tỉnh tham mưu cấp có thẩm quyền đảm bảo kinh phí (đối với nhiệm vụ do cấp tỉnh thực hiện) theo đúng quy định.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

Định hướng nghiên cứu khoa học liên quan đến công tác gia đình trong thông báo đề xuất, đặt hàng hàng năm để các tổ chức, cá nhân tham gia đề xuất thực hiện.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp; nâng cao ý thức của gia đình trong bảo vệ tài nguyên, môi trường; cung cấp cho các gia đình kiến thức, kỹ năng ứng phó với những tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Lồng ghép đưa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch trong xây dựng, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

12. Ban Dân tộc tỉnh

Chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng cho gia đình người dân tộc thiểu số về xây dựng gia đình hạnh phúc, thực hiện bình đẳng giới trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, phòng, chống xâm hại trẻ em trong gia đình, ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

13. Các Sở, Ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh: Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp của Kế hoạch.

14. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh:

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đơn vị phối hợp thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên về vị trí, vai trò của gia đình và công tác xây dựng gia đình;

- Vận động, hỗ trợ cán bộ, hội viên thực hiện trách nhiệm vun đắp, gìn giữ giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình; tham gia xây dựng, thực hiện hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới.

15. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030; Lồng ghép nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược vào các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp liên ngành về gia đình. Quan tâm bố trí ngân sách nhà nước và đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn lực tại địa phương cho công tác gia đình.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình và mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình, trẻ em ở cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về gia đình. Phát huy hiệu quả các mô hình truyền thông thuộc lĩnh vực gia đình, các mô hình hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững, các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ chăm sóc trẻ em trong gia đình, phụng dưỡng người cao tuổi, chăm lo người khuyết tật, yếu thế trong gia đình.

- Đổi mới, sáng tạo nội dung và hình thức truyền thông, vận động xây dựng gia đình hạnh phúc phù hợp với điều kiện kinh tế, đặc thù văn hóa của địa phương, đặc biệt quan tâm các gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số và gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Đưa các tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc, văn hóa, tiêu biểu; các giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào quy ước, hương ước ở cộng đồng dân cư.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

Trên đây là kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 30 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Nơi nhận:

- Bộ VH,TT&DL (thay b/c)
- Vụ Gia đình - Bộ VH,TT&DL (nt);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như mục V Kế hoạch;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Công TTĐT, KGVX (H).

2

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh